BÀI GIẢNG KHOA HỌC DỮ LIỆU

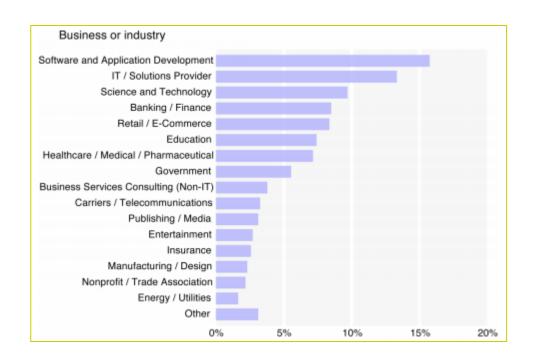
CHƯƠNG 1. ỨNG DỤNG VÀ MỘT SỐ CÔNG CỤ PHÂN TÍCH DỮ LIỆU

TS. Trần Mai Vũ HÀ NỘI, 31/10/2022

Nội dung

- 1. Ứng dụng khoa học dữ liệu trong lĩnh vực viễn thông
- 2. Ứng dụng khoa học dữ liệu trong lĩnh vực tài chính ngân hàng
 - 3. Các vị trí trong đội ngũ khoa học dữ liệu
 - 4. Một số công cụ phân tích dữ liệu

Ứng dụng





BANKING AND SECURITIES

Helps in reducing Fraudulent Transactions



COMMUNICATIONS & MEDIA

For simultaneous real time reports of several Platforms



HEALTHCARE

To collect public health report and identify global spread of various viruses.



MANUFACTURING

To enhance Supply Chain Management



To predict and manage staffing and inventory requirements.



EDUCATION

To update and upgrade prescribed literature for rapid growth



INSURANCE

For developing new products and handling claims through analytics.



TRANSPORTATION

For better managing traffic plan and logistics



ENERGY

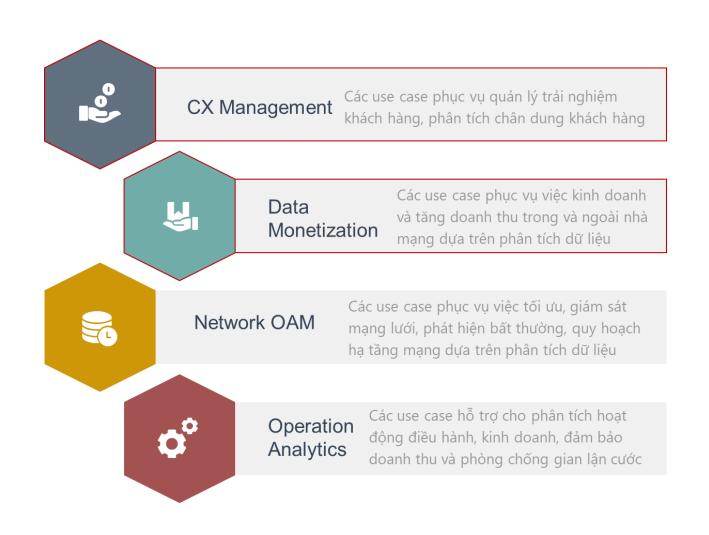
Helps in measuring Electricity usage with Smart meters



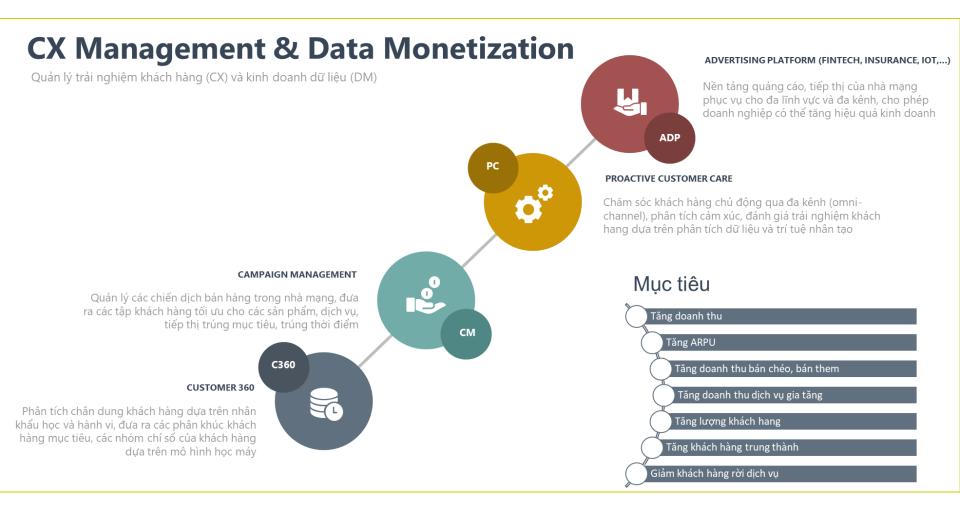
SPORTS

To monitor the performance of individual players and teams by analysis

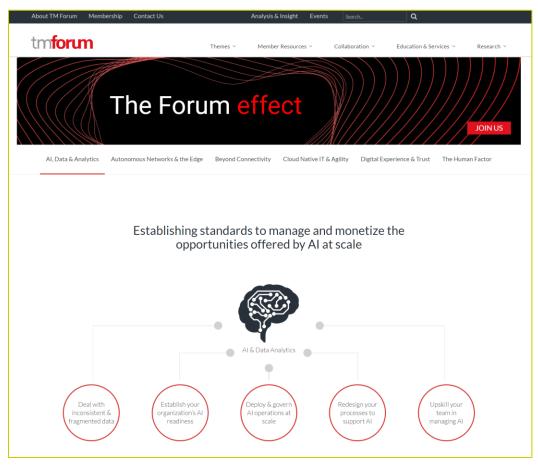
Ứng dụng trong viễn thông

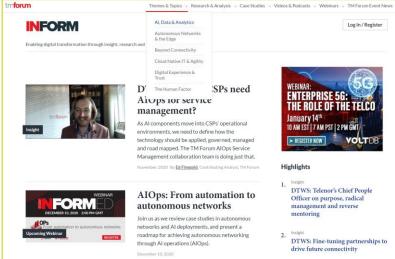


Ứng dụng trong viễn thông



Ứng dụng trong viễn thông





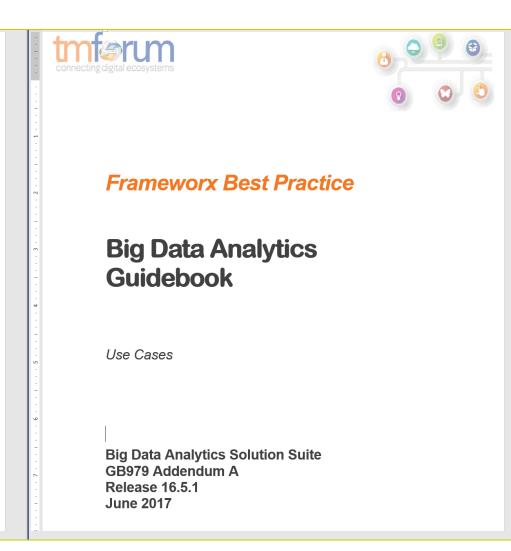
Danh sách các use case



TM Forum How to Guide

Artificial Intelligence User Stories & Use Cases

GB1002 Release 19.0.1 October 2019



USE CASE VIỄN THÔNG

https://www.tmforum.org



Explore by theme to find what you need.



AI, Data & Insights

Manage and monetize AI opportunities at scale

learn more



Autonomous Operations

Make zero-touch operations a reality

learn more



Cloud Native IT & Networks

Enable plug-and-play IT and networks

learn more



Beyond Connectivity

Unleashing growth by delivering future-fit connectivity

learn more



Customer Experience & Trust

Respond, measure and improve to delight customers

learn more



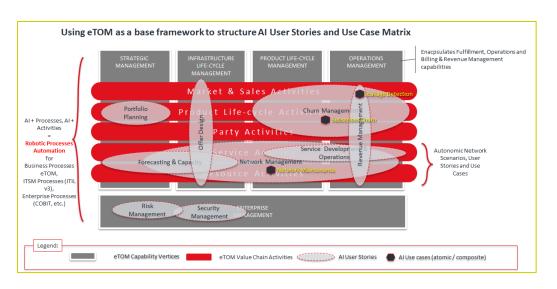
The Human Factor

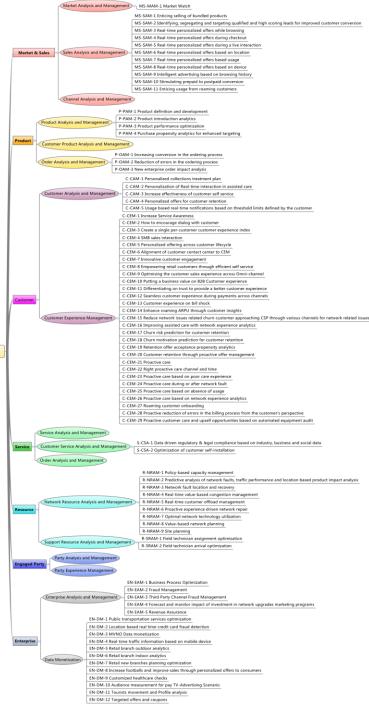
Talent and diversity drive change

learn more

STT	USE CASE	STT	USE CASE
1	Làm giàu chân dung nhân khẩu học khách hàng (Customer enrichment)	10	Phân tích người ảnh hưởng trên đồ thị liên kết (Influencer detection on SNA)
2	Phân nhóm khách hàng dựa trên dữ liệu viễn thông (Customer segmentation)	11	Dự đoán điểm rủi ro của khách hàng (Fraud scoring)
3	Xây dựng cây hành vi, sở thích khách hàng dựa trên dữ liệu duyệt web 3G/4G	12	Dự đoán điểm tín dụng của khách hàng (Credit Scoring)
4	Làm giàu cây hành vi, sở thích khách hàng dựa trên dữ liệu hành vi từ mạng xã hội	13	Dự đoán các thuê bao trả trước có thể chuyển qua trả sau
5	Dự đoán giá trị vòng đời khách hàng (Customer Lifetime Value)	14	Gợi ý tập thuê bao phù hợp với các dịch vụ, sản phẩm nhà mạng (Recommendation system)
6	Dự đoán khách hàng (trả trước/trả sau) rời dịch vụ (Customer Churn Prediction)	15	Dự đoán tập thuê bao Roaming
7	Phân tích di chuyển của khách hàng (Point of interest)	16	Phân tích cảm xúc của khách hàng đối với các dịch vụ nhà mạng (Sentiment Analysis)
8	Dự đoán tài sản sở hữu của khách hàng (ô tô, nhà đất,)	17	Dự đoán tập khách hàng có khả năng chuyển từ mạng khác sang
9	Gán nhãn khách hàng theo vai trò (giám đốc, kỹ sự, môi giới bắt động sản,)	18	Đánh giá chất lượng cuộc gọi chăm sóc khách hàng dựa trên trí tuệ nhân tạo
6 7 8	(Customer Lifetime Value) Dự đoán khách hàng (trá trước/trả sau) rời dịch vụ (Customer Churn Prediction) Phân tích di chuyển của khách hàng (Point of interest) Dự đoán tài sản sở hữu của khách hàng (ô tô, nhà đất,) Gán nhãn khách hàng theo vai trò (giám đốc,	15 16	phẩm nhà mạng (Recommendation system) Dự đoán tập thuế bao Roaming Phân tích cảm xúc của khách hàng đối với các dịch vụ nhà mạng (Sentiment Analysis) Dự đoán tập khách hàng có khả năng chuyển từ mạng khác sang Đánh giá chất lượng cuộc gọi chăm sóc khách

Danh sách các use case



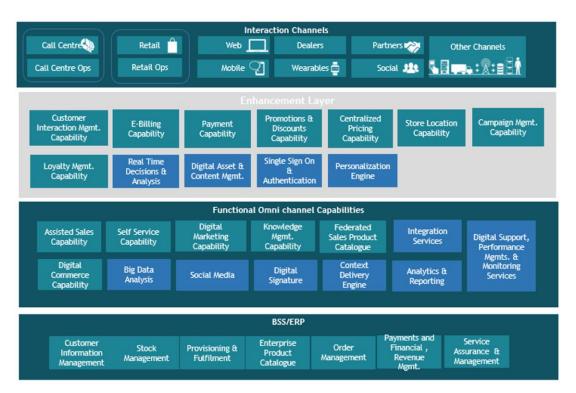


Use Case <-->eTOM Domain



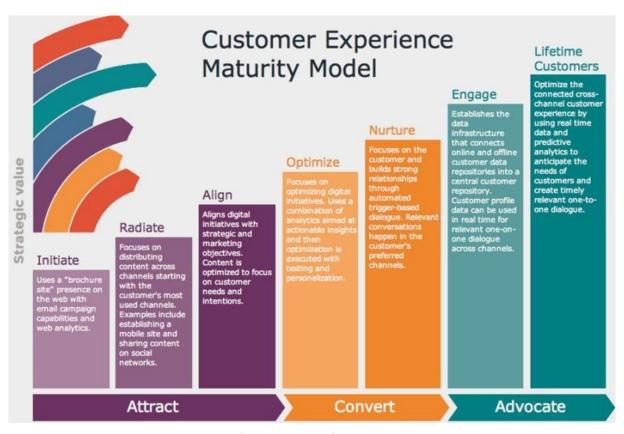
	Xu hướng trải nghiệm và niềm tin khách hàng Customer Experience (CX) & Trust (TMForum)					
Tạo ra trải nhiệm khách hàng số trên nền tảng 5G	Sử dụng AI tạo chân dung khách hàng 360 độ	Đưa dịch vụ và chăm sóc khách hàng đa kênh	Đảm bảo trải nhiệm khách hàng xuyên suốt giữa các nền tảng	Hiểu rõ mô hình trưởng thành trải nhiệm người dùng		
 Số hoá hành trình khách hàng (CJ) Xây dựng góc nhìn CJ trong dữ liệu nhà mạng Xây dựng góc nhìn CJ ngoài dự liệu nhà mạng Phân phối dịch vụ theo ngữ cảnh dựa trên CJ CX là thành phần chính trong các hành trình của khách hàng Tác động đến nhận thức của khách hàng thông qua CX Tạo ra các hành trình khách hàng mới trên các kênh 5G 	 Xây dựng chân dựng khách hàng theo hành trình khách hàng Mua (Buying) Sử dụng (Using) Đánh giá & Chia sẻ (Evaluating & Sharing) Hành vi, sử kiện và kênh Đặc tính và tri thức về khách hàng (Insight & Knowledge) 	 Lựa chọn kênh theo sở thích của khách hàng Chăm sóc đa kênh Phân phối dịch vụ theo ngữ cảnh của khách hàng Đúng nội dung, đúng kênh Cá nhân hoá tương tác khách hàng Phân phối tối ưu các hành trình đến khách hàng 	 kênh chi tiết Chăm sóc chủ động (Proactive & Customer Care) Quản lý nhận dạng và hành trình khách hàng Quản lý tương tác các 	 Giai đoạn thu hút ✓ Bắt đầu (Initiate) ✓ Lan toá (Radiate) ✓ Kết nối (Aligin) Giai đoạn chuyển đổi (Convert) ✓ Tối ưu (optimize) ✓ Chăm sóc (Nurture) Giai đoạn ủng hộ ✓ Thân thiết (Engage) ✓ Bền vững (Limited Customer) 		





Khung chăm sóc khách hàng đa kênh viễn thông của TMForum





Mô hình 7 bước trưởng thành trải nghiệm khách hàng (TMForum)

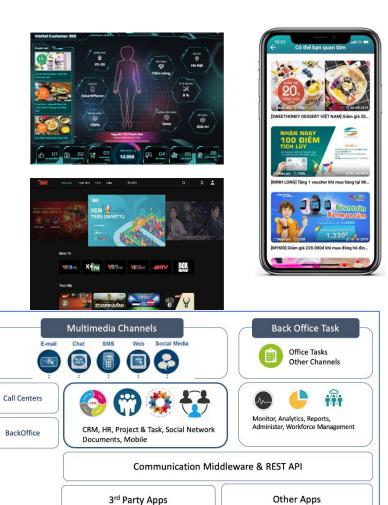


		Chia Sẻ	
Гhanh Гoán	Gia hạn	Giới Thiệu	Rời bỏ
Xác Nhận Hoặc Từ Chối Nạp Tiền/ Thanh Toán	Tăng Sự Lựa Chọn Gia Hạn Hợp Đồng	Giới Thiệu Sản Phẩm Tăng Sự Trung Thành	Phản Hồi Chấm Dứt
מכ	Nhận Hoặc Tử Chối p Tiền/ Thanh Toán	Nhận Hoặc Từ Chối py Tiền/ Thanh Toán ng Sự Lựa Chọn a Hạn Hợp Đồng	Nhận Hoặc Từ Chối huay ng Sự Lựa Chọn a Hạn Hợp Đồng iới Thiệu Sản Phẩm ng Sự Trung Thành

Hành trình khách hàng viễn thông (TMForum)

XU HƯỚNG TẠI VIỆT NAM

CHẨN DUNG KHÁCH HÀNG 360 CHĂM SỐC CHỬ ĐỘNG CHĂM SỐC CHỦ ĐỘNG



Hệ thống CSKH đa kênh IPCC (VNPT)

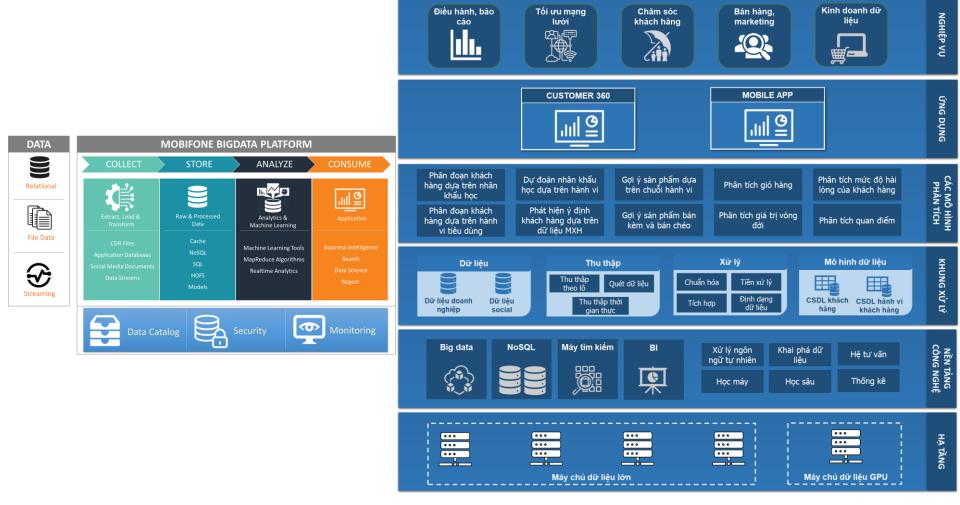


CAȘE STUDY CSKH CHỦ ĐỘNG NGÂN HÀNG ACB



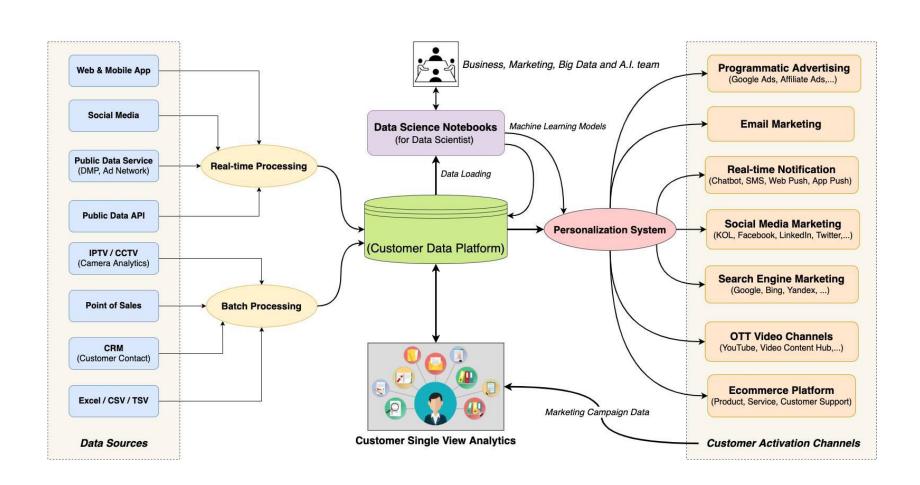
	~
Mô tả Offer 1	Diễn giải
Điều kiện	
Thoả điều kiện nhận diện hành vi từ chi tiêu mua sắm qua thẻ	- KH vừa phát sinh chi tiêu cho lĩnh vực ngành hàng mẹ và bé hoặc siêu thị qua thẻ ACB
	- Tổng giao dịch cho ngành hàng này trong 3 tháng gần nhất >=3 giao dịch
Thoả điều kiện nhận diện hành vi	- KH đã có con
từ dữ liệu làm giàu	- KH có quan tâm đến nhóm thông tin bảo hiểm
Thoả các điều kiện khác từ DNA	- KH đang ở trong độ tuổi trẻ (20-40)
	- KH hiện tại chưa có bảo hiểm nhân thọ tại ACB
Offer	
Offer phù hợp	ACB sẽ push message offer về sản phẩm bảo hiểm nhân thọ với ưu đãi cụ thể tại thời điểm đó và nội dung thông điệp được cá nhân hoá theo thông tin định danh từng KH
	~
Mô tả Offer 2	Diễn giải
Mô tả Offer 2 Điều kiện	Diễn giải
	Diễn giải - KH vừa phát sinh chi tiêu cho lĩnh vực ngành hàng mẹ và bé hoặc siêu thị qua thẻ ACB
Điều kiện Thoả điều kiện nhận diện hành vi	- KH vừa phát sinh chi tiêu cho lĩnh vực ngành hàng
Điều kiện Thoả điều kiện nhận diện hành vi từ chi tiêu mua sắm qua thẻ Thoả điều kiện nhận diện hành vi	 - KH vừa phát sinh chi tiêu cho lĩnh vực ngành hàng mẹ và bé hoặc siêu thị qua thẻ ACB - Tổng giao dịch cho ngành hàng này trong 3 tháng gần nhất >=3 giao dịch - KH đã có con
Điều kiện Thoả điều kiện nhận diện hành vi từ chi tiêu mua sắm qua thẻ	 - KH vừa phát sinh chi tiêu cho lĩnh vực ngành hàng mẹ và bé hoặc siêu thị qua thẻ ACB - Tổng giao dịch cho ngành hàng này trong 3 tháng gần nhất >=3 giao dịch
Điều kiện Thoả điều kiện nhận diện hành vi từ chi tiêu mua sắm qua thẻ Thoả điều kiện nhận diện hành vi	 - KH vừa phát sinh chi tiêu cho lĩnh vực ngành hàng mẹ và bé hoặc siêu thị qua thẻ ACB - Tổng giao dịch cho ngành hàng này trong 3 tháng gần nhất >=3 giao dịch - KH đã có con - KH có quan tâm đến nhóm thông tin vay mua nhà,
Điều kiện Thoả điều kiện nhận diện hành vi từ chỉ tiêu mua sắm qua thẻ Thoả điều kiện nhận diện hành vi từ dữ liệu làm giàu	 - KH vừa phát sinh chi tiêu cho lĩnh vực ngành hàng mẹ và bé hoặc siêu thị qua thẻ ACB - Tổng giao dịch cho ngành hàng này trong 3 tháng gần nhất >=3 giao dịch - KH đã có con - KH có quan tâm đến nhóm thông tin vay mua nhà, hoặc thông tin đầu tư bất động sản
Điều kiện Thoả điều kiện nhận diện hành vi từ chi tiêu mua sắm qua thẻ Thoả điều kiện nhận diện hành vi từ dữ liệu làm giàu	 - KH vừa phát sinh chi tiêu cho lĩnh vực ngành hàng mẹ và bé hoặc siêu thị qua thẻ ACB - Tổng giao dịch cho ngành hàng này trong 3 tháng gần nhất >=3 giao dịch - KH đã có con - KH có quan tâm đến nhóm thông tin vay mua nhà, hoặc thông tin đầu tư bất động sản - KH hiện tại chưa có vay thế chấp tại ACB - KH có thông tin nhóm nợ tháng gần nhất tốt

NỀN TẢNG DỮ LIỆU LỚN





NỀN TẢNG QUẢN LÝ DỮ LIỆU KHÁCH HÀNG (CDP)





USE CASE TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

khách hàng

1. Phân đoạn khách hàng

- · 2. Định danh khách hàng dựa trên hành vi
- 3. Làm giàu thông tin khách hàng dựa trên dữ liệu bên ngoài
- 4. Dự đoán điểm tín dụng khách hàng dựa trên dữ liệu ngân hàng/social
- 5. Dự đoán thu nhập/mức sống của khách hàng dựa trên dữ liệu ngân hàng và mạng xã hội
- 6. Phân tích hành vi khách hàng

B. Rời dịch vụ và ngăn suy giảm

A. Thông tin

- 7. Dư đoán giá tri vòng đời khách hàng
- · 8. Dự đoán khách hàng rời dịch vụ
- · 9. Dự đoán khách hàng suy giảm doanh thu
- 10. Dự đoán khách hàng chuyển nhóm doanh thu

C. Sản phẩmvà chân dungkhách hàng

- 11. Phân tích chân dung khách hàng tại thời điểm mua hàng
- 12. Phân tích chân dung khách hàng tại thời điểm khách hàng thay đổi hành vi sử dụng dịch vụ
- 13. Phân tích chân dung khách hàng của tập khách hàng đã mua sản phẩm, dịch vụ của ngân hàng
- 14. Bán kèm, bán chéo các sản phẩm ngân hàng
- 15. Bài toán dự đoán bán chéo bảo hiểm (Bancassurance)
- 16. Gợi ý sản phẩm kế tiếp

D. Truyền thông và trải nghiệm khách hàng

- 17. Khuyến mại đúng mục tiêu
- 18. Truyền thông trúng mục tiêu luồng Push Notification của Mobile App
- 19. Phân tích kênh truyền thông và thời điểm truyền thông phù hợp tập khách hàng
- 20. Hệ tư vấn phục vụ cá nhân hóa trải nghiệm trên Mobile App

E. Phản hồi và cảm xúc

- 21. Phân tích quan điểm khách hàng
- 22. Đánh giá trải nghiệm hành trình khách hàng dựa trên survey chủ động
- 23. Đánh giá mức độ trưởng thành của trải nghiệm khách hàng theo mô hình 7 lớp

23 USECASE

CHÂN DUNG

KHÁCH HÀNG

cảm xúc

Ứng dụng trong dữ liệu ngân hàng

 Evry đề xuất giải pháp Bank 2020 với 5 bài toán chính để đạt được, phát triển và duy trì khách hàng

5 USE CASES TO

ACQUIRE CUSTOMERS

DEVELOP CUSTOMERS

RETAIN CUSTOMERS 1

SENTIMENT ANALYTICS

- » Monitor what customers say to increase marketing success
- » Identify key customers to boost word-of-mouth marketing
- » Examine customer feedback to improve products and services

2

CUSTOMER 360

- » Identify the customer profile» Understanding the product
- engagement of the customer
- » Detect when a customer is about to leave

3

CUSTOMER SEGMENTATION

- » Design targeted marketing programs
- » Creating loyalty programs based on card usage habits
- » Optimize pricing strategy
- » Build relationships with valuable customers

4

NEXT BEST OFFER

- » Enhancing loyalty through targeted offers
- » Increasing product prospensity
- » Product bundling to uplift revenue

5

CHANNEL JOURNEY

- » Provide more relevant content in the preferred channel
- » Recognise multi-channel
- behaviours that lead to sales

 » Measure marketing
- effectiveness across channels

Ứng dụng trong dữ liệu ngân hàng

- 5 bài toán chính để đạt được, phát triển và duy trì khách hàng
 - Phân tích quan điểm: giám sát khách hàng qua lời nói, phản hồi để tiếp thị thành công và cải thiện dịch vụ.
 - Khách hàng 360: xác định hồ sơ khách hàng để hiểu kế hoạch sản phẩm của họ và phát hiện người có ý định rời đi.
 - Phân khúc khách hàng: đưa chương trình tiếp thị riêng, khách hàng trung thành, tối ưu giá, tạo quan hệ khách hàng quan trọng.
 - Dự đoán xu hướng: tăng sự trung thành, tăng xu hướng sản phẩm, các gói sản phẩm.
 - Kênh tiếp thị: cung cấp nội dung phù hợp mỗi kênh, hoạt động đa kênh, đánh giá hiệu quả tiếp thị từng kênh.

20 11/9/2022

Phân tích quan điểm

- Lắng nghe quan điểm đa chiều của khách hàng
 - Phát hiện những ý kiến tiêu cực để phục vụ CRM
 - Quản lý thương hiệu và phát hiện khách hàng quan trọng
 - Khảo sát thị trường đưa ra chiến lược marketing
 - Phân tích thị trường
 - Đánh giá các mã chứng khoán
 - Theo dõi xu hướng tài chính từ dư luận



Phân tích quan điểm

- Tập đoàn BBVA đã sử dụng thông tin khách hàng từ mạng xã hội để hiểu và chăm sóc khách hàng tốt hơn
- Ngân hàng NEDBANK phân tích thiết bị truyền thông xã hội để lấy thông tin chiến dịch tiếp thị, sở thích và sự phàn nàn khách hàng
- Barclays phát hành ứng dụng Mobile Banking chỉ cho người 18 tuổi trở lên nhưng sau đó cho cả người 16-17 tuổi vì phản hồi khách hàng

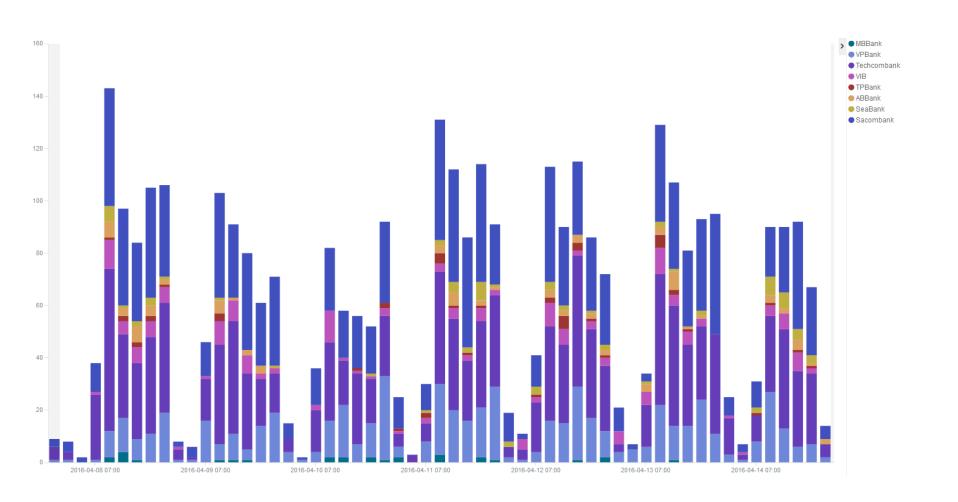
22







Thương hiệu MBBank



23 11/9/2022

Khách hàng 360

- Phân tích thông tin khách hàng
 - Hiểu biết toàn bộ về khách hàng là vô cùng quan trọng để vượt các đối thủ cạnh tranh khác
 - Nắm bắt về khách hàng qua hành vi trong quá khứ và hiện tại giúp dự đoán xu hướng hành động tương lai
 - Marketing chính xác đối tượng khách hàng
 - Nâng cao chất lượng phục vụ
 - Giữ chân khách hàng

Khách hàng 360

- Định danh hồ sơ khách hàng
 - Đưa hiểu biết sâu sắc về họ nhằm cải thiện chiến dịch tiếp thị, bán có mục tiêu và đưa dịch vụ tốt hơn.
- Hiểu biết kế hoạch sản phẩm của khách hàng
 - Tìm kiếm sản phẩm khách hàng có khả năng sắp mua nhất nhằm đưa ra thông điệp tiếp thị đúng đắn.
- Phát hiện khách hàng có ý định rời đi.
 - Phân tích lịch sử sử dụng dịch vụ, dự đoán xu hướng và hành vi tương lai để ngăn chặn việc khách hàng rời dịch vụ

25

Khách hàng 360

- Ngân hàng HDFC sử dụng các sự kiện trong vòng đời khách hàng nhằm thúc đẩy kích hoạt thẻ tín dụng
- OCBC hiểu khách hàng hơn thông qua hành vi và thói quen khách hàng qua đấy tăng sự gắn kết giữa khách hàng-ngân hàng
- Amex sử dụng mô hình dự đoán khách hàng rời dịch vụ trước 4 tháng tìm ra 24% khách hàng định rời đi tại chi nhánh Úc qua đấy đưa ra các chính sách chăm sóc để "giữ chân" khách hàng

26











Phân khúc khách hàng

- Tự động phân nhóm các khách hàng dựa trên một số thông tin hoặc hành vi khách hàng
 - Thiết kế các chương trình tiếp thị có mục tiêu, đưa ra các chiến lược marketing phù hợp với từng nhóm khách hàng
 - Xây dựng các chương trình cho khách hàng trung thành
 - Đưa ra các chiến lược giá nhằm thúc đẩy sử dụng dịch vụ
 - Xây dựng quan hệ với khách hàng đáng giá, phát hiện các nhóm khách hàng mang lại nhiều lợi ích

27

Phân khúc khách hàng

- Bank of America thay đổi thông điệp tiếp thị dựa trên phân khúc làm tăng tỉ lệ chuyển đổi dịch vụ gấp 10 lần
- Ngân hàng First Tennessee dùng tri thức trên phân khúc giúp tiếp thị có mục tiệu tốt hơn, tăng 3.1% tỉ lệ phản hồi và giảm phí tiếp thị 20%
- Ngân hàng BBVA phân khúc khách hàng theo giai đoạn cuộc đời nhằm đưa sản phẩm,thông điệp tiếp thị phù hợp







28





Dự đoán nhu cầu

- Phát hiện và dự đoán nhu cầu khách hàng
 - Phát hiện xu hướng khách hàng nhằm xây dựng các dịch vụ tương ứng
 - Đánh giá hiệu quả của các dịch vụ ngân hàng dựa trên nhu cầu của khách hàng
 - Phát hiện thói quen sử dụng dịch vụ để đưa đến cho khách hàng các nhóm sản phẩm
 - Tiếp thị tốt hơn, tăng cơ hội bán hàng và sự trung thành khách hàng

29

Dự đoán nhu cầu

- Westpac phát hiện xu hướng khách hàng và gom nhóm các sản phẩm để tiếp thị khách hàng, hiệu quả đạt được tăng 37% hiệu quả đăng ký sử dụng dịch vụ và 60% khách hàng liên hệ với ngân hàng
- Manulife ước lượng thu nhập và thói quen của khách hàng nhằm tạo ra các dịch vụ tối ưu cho khách hàng sử dụng



Manulife Financial



30 11/9/2022

Kênh tiếp thị

- Khách hàng tương tác công ty qua nhiều kênh:
 điện thoại, mạng xã hội, TV, trực tiếp,...
 - Khách hàng khác nhau sẽ có sự quan tâm khác nhau
- Nắm bắt toàn bộ hành trình và trải nghiệm khách hàng trên mỗi kênh sẽ mang lại nhiều lợi ích cho tiếp thị và chăm sóc khách hàng

31

- Tiết kiệm chi phí
- Tiếp thị hiệu quả
- Tạo sự chuyển đổi trong trải nghiệm

Kênh tiếp thị

- Ngân hàng OCBC cung cấp dịch vụ chất lượng cao trên các kênh trực tuyến khi biết các kênh này được ưa dùng.
- Bank of China đã xây dựng nền tảng ngân hàng trực tuyến giúp cung cấp nội dung hợp lý tại kênh phù hợp
- Hệ thống giao dịch UniCredit mở rộng tiếp cận tới các khách hàng trực tuyến, hướng dẫn giao dịch qua các kênh chi phí thấp.
- Laurentian Bank nắm bắt ảnh hưởng các chiến dịch tiếp thị qua các kênh khác nhau để điều chỉnh.

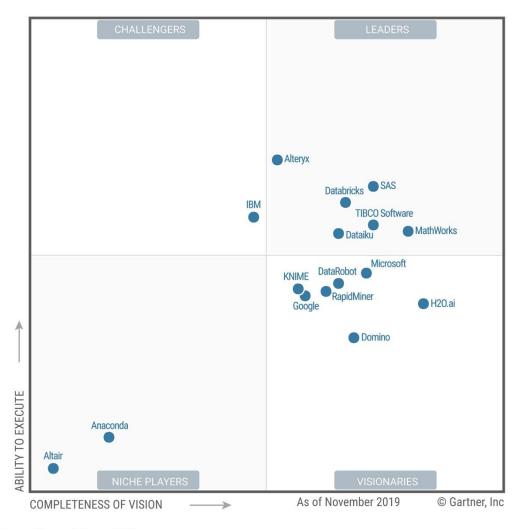
32

Công cụ phân tích dữ liệu

IBM SPSS

- Weka
- RapidMiner
- R/Python
- Apache Spark
- Pentaho
- Mahout
- KNIME

Figure 1. Magic Quadrant for Data Science and Machine Learning Platforms

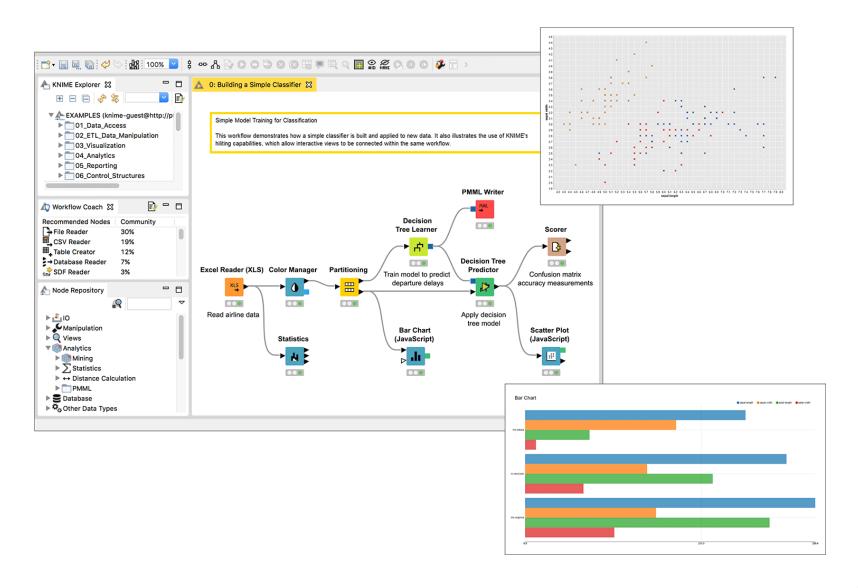


Source: Gartner (February 2020)

KNIME

- Hỗ trợ đầy đủ quy trình khai phá dữ liệu
 - Tải và tiền xử lý dữ liệu
 - Biến đổi và chuẩn hóa dữ liệu
 - Mô hình khai phá dữ liệu
 - Luật liên kết
 - Phân cụm
 - Phân lớp
 - Hồi quy
 - Kiểm thử
 - Trực quan hóa

KNIME



KNIME

Cộng đồng phân tích dữ liệu

